

*

Bác Ái, ngày tháng năm 2024

Số -KH/HU

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 08/8/2024 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về thực hiện Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Thực hiện Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 08/8/2024 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về việc thực hiện Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường (viết tắt là *Kết luận số 81-KL/TW*). Ban Thường vụ huyện ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với nội dung cụ thể, như sau:

I. Mục tiêu, chỉ tiêu.

1. Mục tiêu: Nhằm giảm thiểu tính dễ bị tổn thương và rủi ro trước những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu thông qua nâng cao khả năng chống chịu và năng lực thích ứng của cộng đồng, các thành phần kinh tế và hệ sinh thái, giảm thiểu tổn thất và thiệt hại và tận dụng cơ hội do biến đổi khí hậu mang lại để nâng cao sức chống chịu và cạnh tranh của nền kinh tế; thúc đẩy việc lồng ghép thích ứng với biến đổi khí hậu vào hệ thống chiến lược, quy hoạch, hướng tới nền kinh tế xanh, thân thiện với môi trường. Tạo sự thống nhất trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Xác định vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị, từ đó đề ra kế hoạch tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất

2. Mục tiêu cụ thể từng giai đoạn

a) Giai đoạn 2021-2030

Giảm thiểu tính dễ bị tổn thương và rủi ro thông qua việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu. Phát huy tiềm năng và nguồn lực nhằm

thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu; đầu tư cơ sở hạ tầng phù hợp, thúc đẩy lồng ghép thích ứng biến đổi khí hậu vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của huyện. Kiểm soát được tình trạng suy thoái tài nguyên nước, đất đai, rừng, đa dạng sinh học; giữ vững độ che phủ rừng ổn định, nâng cao chất lượng rừng và quản lý rừng bền vững. Cơ cấu cây trồng, vật nuôi được chuyển đổi theo hướng thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển chuỗi giá trị nông, lâm, thủy sản bền vững.

b) Giai đoạn sau năm 2030 đến năm 2050:

Tiếp tục nâng cao khả năng chống chịu và năng lực thích ứng của hệ thống tự nhiên, kinh tế và xã hội, bảo đảm sinh kế bền vững; nâng cao năng lực và nhận thức để sẵn sàng điều chỉnh trước những thay đổi của khí hậu; giảm nhẹ rủi ro thiên tai, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai và khí hậu cực đoan gia tăng, góp phần giảm thiểu tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra. Thực hiện lồng ghép thích ứng với biến đổi khí hậu trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; quản lý hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, cải thiện chất lượng môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; Chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách, nhằm bảo vệ, nâng cao chất lượng cuộc sống, an ninh sinh thái, an sinh xã hội, sức khỏe cộng đồng, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, phát triển bền vững tỉnh trong bối cảnh biến đổi khí hậu và an toàn trước thiên tai, đảm bảo mọi người dân được an toàn trước thiên tai và các rủi ro khí hậu.

3. Một số chỉ tiêu đến năm 2030

- *Nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai:* 100% cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân hiểu biết cơ bản về biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai; 100% các trường học trên địa bàn huyện được phổ biến kiến thức về biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.

- *Nâng cao hiệu quả quản lý bảo vệ môi trường, tài nguyên rừng:* Nâng tỷ lệ che phủ rừng trên 59,9%; phân đấu tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt nông thôn đạt 9/9 xã.

- *Nâng cao chất lượng sống của cộng đồng dân cư:* Trên 99,25% dân số được cung cấp nước sạch, nước hợp vệ sinh.

II. Nhiệm vụ và giải pháp;

1. Nhiệm vụ từng lĩnh vực:

- *Nông, lâm nghiệp:* Rà soát đề xuất đầu tư các công trình hạ tầng trọng yếu ứng phó với biến đổi khí hậu, đặc biệt là các công trình phòng chống thiên tai, cầu, cống, kè. . .; ưu tiên cải tạo, nâng cấp hệ thống các công trình thủy lợi, những đoạn đê, kè xung yếu và có nguy cơ sạt lở cao; thực hiện hiệu quả việc đôn điền đổi thửa, liên kết đất đai trong sản xuất nông nghiệp; bố trí cơ cấu mùa vụ, cây trồng

thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với lợi thế so sánh và thị trường theo vùng; phát triển, nhân rộng các giống cây trồng, vật nuôi và phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi; thúc đẩy phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ bền vững; thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển chuỗi giá trị nông, lâm, thủy sản bền vững dựa vào lợi thế tự nhiên của huyện; thực hiện hiệu quả quản lý, phát triển, bảo vệ và nâng cao chất lượng rừng thông qua các giải pháp trồng mới, tái sinh, phục hồi, làm giàu rừng, kiểm soát cháy rừng, bảo tồn đa dạng sinh học; tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong công tác phát triển rừng gắn với Đề án “Trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021 – 2025” trên địa bàn tỉnh.

- *Lĩnh vực Công nghiệp-TTCN và Năng lượng*: Quy hoạch thu hút đầu tư phát triển các cụm công nghiệp giảm phát thải và áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong phát triển các cụm công nghiệp; khuyến khích đầu tư các dự án sử dụng công nghệ hiện đại, sử dụng năng lượng sạch, ít năng lượng, thân thiện với môi trường; tiếp tục phát triển các dự án điện năng lượng tái tạo “tự sản tự tiêu”;

- *Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường*: Xây dựng, cập nhật quy hoạch và quản lý hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên đất đai, khoáng sản, nước, và bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, các hệ sinh thái tự nhiên trong bối cảnh BĐKH; quản lý chặt chẽ các nguồn tài nguyên khoáng sản sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường, bảo đảm phòng, chống sạt lở, sụt lún, suy thoái nước ngầm; tăng hiệu quả quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại, tổ chức triển khai phân loại rác tại nguồn, thu gom, lưu giữ, tái sử dụng, tái chế, vận chuyển, xử lý chất thải rắn theo quy định và phù hợp với đặc điểm các khu dân cư nông thôn và phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của huyện.

- *Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ*: Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng khoa học và công nghệ trong công tác quản lý bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; khuyến khích các doanh nghiệp, nhà đầu tư cải tiến, đổi mới trang thiết bị, công nghệ, sản xuất theo hướng giảm phát thải ô nhiễm; triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, tài nguyên và môi trường.

- *Lĩnh vực Văn hóa và Du lịch*: Thường xuyên kiểm tra, cập nhật sự ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đối với các di tích lịch sử, danh thắng trên địa bàn huyện, đề xuất tu bổ, tôn tạo phù hợp; có giải pháp cải tạo, bảo vệ đối với các hạ tầng văn hóa, du lịch có nguy cơ ảnh hưởng tác động của biến đổi khí hậu; bảo tồn, phát huy truyền thống, kinh nghiệm tri thức người địa phương trong ứng phó với BĐKH; xây dựng lối sống xanh trong cộng đồng, giữ gìn môi trường du lịch xanh, sạch, đẹp, bảo tồn và phát huy bền vững văn hóa của người Raglai.

- *Lĩnh vực Xây dựng:* Rà soát, cập nhật quy hoạch xây dựng thích ứng, chống chịu với biến đổi khí hậu; quy hoạch, bố trí, di dời, sắp xếp các khu dân cư ven sông, suối, khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở, sụt lún đất. . bảo đảm ổn định, an toàn, phù hợp với các kịch bản biến đổi khí hậu; những khu vực nguy hiểm cần được theo dõi, giám sát, cảnh báo để kịp thời sơ tán, giảm thiểu rủi ro; xây dựng nhà an toàn phòng chống thiên tai, gắn với xây dựng nông thôn mới, đặc biệt những vùng có nguy cơ bị tác động do lũ quét, sạt lở đất; xây dựng các công trình công cộng kết hợp với sơ tán nhằm bảo đảm an toàn cho người dân; ưu tiên xây dựng các công trình xanh và phát triển cây xanh đô thị; nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước, phòng chống ngập lụt do mưa lớn các khu dân cư trọng yếu; khuyến khích sử dụng các loại vật liệu mới, bền vững, có tính chống chịu cao với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực xây dựng.

- *Lĩnh vực Y tế:* Đề xuất đầu tư nâng cấp, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị y tế bảo đảm điều kiện chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát triển mạng lưới y tế cơ sở đáp ứng yêu cầu về phòng chống dịch, bệnh và các bệnh phát sinh do tác động của biến đổi khí hậu.

- *Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo:* Lồng ghép cập nhật kiến thức về thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và giảm phát thải khí nhà kính vào chương trình giáo dục ngoại khóa phù hợp ở các cấp học nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức và hành vi của học sinh về thích ứng biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai và bảo vệ môi trường; đề xuất đầu tư, nâng cấp, sửa chữa, cải tạo các trường học bảo đảm khả năng chống chịu trước tác động của biến đổi khí hậu; bảo đảm an toàn và tăng cường khả năng ứng phó trước thiên tai.

2. Giải pháp.

2.1. Các cấp Ủy đảng, Chính quyền, Mặt trận, Đoàn thể tập trung chỉ đạo đổi mới phương pháp, tổ chức thực tuyên truyền, giáo dục các Nghị quyết, kết luận, chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức, nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm và hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; nêu cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương về nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo triển khai hiệu quả Kết luận số 81-KL/TW, cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, đề án... để tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện.

2.2. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và kiện toàn, hoàn thiện tổ chức bộ máy từ cấp huyện đến cấp xã bảo đảm số lượng, chất lượng, đủ năng lực, có tính kế thừa, ổn định, đáp ứng yêu cầu công tác ứng

phó với biến đổi khí hậu, quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường trong tình hình mới.

2.3. Triển khai đầy đủ, toàn diện Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tài nguyên nước, Luật Đất đai, Luật Khoáng sản, Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, Luật Đa dạng sinh học, Luật Tài nguyên... phù hợp với tình hình thực tiễn để phục vụ hiệu quả nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện của huyện; nâng cao vai trò, hiệu quả công tác phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

2.4. Thường xuyên cập nhật kịch bản, hoàn thiện các phương án, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động ứng phó với sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn huyện, nhất là khu vực rủi ro cao.

2.5. Chú trọng xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu bảo đảm đồng bộ, liên thông đáp ứng yêu cầu công tác quản lý ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường đảm bảo chính xác, kịp thời trong tình hình mới.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tổ chức quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 08/8/2024 của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy và các chủ trương, chính sách có liên quan; căn cứ tình hình thực tiễn của cơ quan, địa phương, cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch phù hợp để triển khai thực hiện; lồng ghép các định hướng về ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trong báo cáo chính trị trình đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2026-2030; báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy) để theo dõi, chỉ đạo.

Ban Tuyên giáo huyện ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền, quán triệt Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 08/8/2024 của Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến các tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên và Nhân dân trong huyện.

2. Ủy ban kiểm tra Huyện ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội huyện xây dựng kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

4. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch triển khai và bố trí nguồn lực để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả; chủ trì, phối hợp với các Ban đảng đơn đốc, kiểm tra thực hiện kế hoạch này; định kỳ hàng năm, 3 năm, 5 năm báo cáo kết quả và đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- UBND tỉnh,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Các phòng, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Phạm Văn Sâm